TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **92**/2021/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 30 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thườn vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 91/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

- Bà: **Lê Vũ Nguyên T,** sinh năm: 1993; Nơi ĐKHKTT: Tổ 53 phường N, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số 106 Văn Tiến Dũng, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng.

- Ông: **Phạm Xuân V**, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ 53 phường N, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về thủ tục:** Đơn yêu cầu của ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T nộp tại Tòa án là đúng thủ tục và thẩm quyền được quy định tại Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung:** Ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T kết hôn năm 2012, hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận S, Tp Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 140 cấp ngày 01/10/2014. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên hòa giải ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T xác định: Trong quá trình chung sống với nhau, giữa ông bà luôn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống của cả hai không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột. Nay ông bà xác định về tình cảm không còn thương yêu nhau nữa, mong Tòa án xem xét cho ông bà được ly hôn.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng giữa ông V và bà T lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông V và bà T đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông V và bà T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông V và bà T là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Tại phiên hòa giải, ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T xác định có 02 con là Phạm Nhất M- sinh ngày: 07/10/2014 và Phạm Minh K- Sinh ngày: 11/8/2016. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con Phạm Nhất M- sinh ngày: 07/10/2014 cho ông Phạm Xuân V được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, giao con Phạm Minh K- Sinh ngày: 11/8/2016 cho bà Lê Vũ Nguyên T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu về việc nuôi con chung của ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T là thỏa thuận tự nguyện, phù hợp với quy

định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T.

[5] Về tài sản chung: Tại phiên hòa giải, ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T xác định vợ chồng không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Tại phiên hòa giải, ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 6797 ngày 18/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó theo quy định tại Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Phạm Xuân V** và bà **Lê Vũ Nguyên T.** *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T nên Giấy chứng nhận kết hôn số: 140, do Ủy ban nhân dân phường N, quận S, Tp Đà Nẵng cấp ngày 01/10/2014 không còn giá trị pháp lý).*

- Về quan hệ con chung: Ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T xác định có 02 con là Phạm Nhất M- sinh ngày: 07/10/2014 và Phạm Minh K- Sinh ngày: 11/8/2016. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con Phạm Nhất M- sinh ngày:

07/10/2014 cho ông Phạm Xuân V được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, giao con Phạm Minh K- Sinh ngày: 11/8/2016 cho bà Lê Vũ Nguyên T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T xác định không có.

2. Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng ông Phạm Xuân V và bà Lê Vũ Nguyên T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 6797 ngày 18/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND P. N, Q. Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm